

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÀM SƠN
TỈNH HẠNH HÓA**

Số: 26/2021/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Sầm Sơn, ngày 02 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 24/2021/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị T – sinh năm 1994;

Địa chỉ: KP. Thọ Xuân, P. Quảng Tiến, TP. Sầm Sơn, Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Vũ Duy S – sinh năm 1987;

Địa chỉ: KP. Thọ Xuân, P. Quảng Tiến, TP. Sầm Sơn, Thanh Hóa

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTWQH14 quy định về Án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trương Thị T và anh Vũ Duy S

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Trương Thị T và anh Vũ Duy S thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị T, anh S có một con chung là cháu Vũ Kim N, sinh ngày 13/5/2017. Ly hôn anh chị thống nhất giao cháu N cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Anh S không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Anh S được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản, công nợ chung: Chị T, anh S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị T, anh S thoả thuận chị Trương Thị T nộp: 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2019/0004230 ngày 04/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn, trả lại cho chị T 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Sầm Sơn;
- Chi cục THADS Sầm Sơn;
- UBND P. Quảng Tiến;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Phong